

HÃY ĐÁNH TAN MỘT MẮC CẨM

Sau đây là bài nói chuyện ngày cuối cùng của CUỘC HỘI THẢO tại Garden Grove Civic Center do Viện Đại Học Santa Barbara, tổ chức cho giới tiểu thương người tị nạn Đông Dương, tháng 6 1981.

Diễn giả : Ng. Ph. Bửu Hạp

Đầu đề : Hãy đánh tan một mắc cẩm.

Kính thưa quý vị,

Trước hết tôi xin cảm ơn Viện Đại Học UC Santa Barbara đã mời tôi đến hầu chuyện quý vị hôm nay.

Xin cảm ơn Phòng Tị Nạn của Tiểu Bang tại Sacramento đã giới thiệu tôi với Viện Đại Học UC Santa Barbara.

Và lời nói đầu của tôi là sự hạnh diện được hầu chuyện quý vị, trong khung cảnh thân mật của một cuộc Hội Thảo trong giới tiểu thương mà một số đã thành công tốt đẹp.

Sau 5 ngày hội thảo với đầy đủ chủ đề chính yếu về việc làm an, tôi được sự hân hạnh kết thúc buổi hội thảo này với một chủ đề "Hãy đánh tan một mắc cẩm". Đây là một đề tài vui, nhiều về nhận xét và xây dựng, dĩ nhiên sẽ có rất nhiều khuyết điểm không sao tránh khỏi, và tôi xin quý vị hãy sẵn sàng giúp đỡ cho tôi bỏ khuyết và sửa sai.

Hãy nhớ lại những ngày hải hùng bỏ nước ra đi. Những ngày chờ đợi ở những trại tị nạn, những lo âu cho tương lai mờ mịt cho bản thân mình, cho con cái mình, chưa nói chi đến nước mình, đến bà con, họ hàng bè bạn mình đã bỏ lại sau lưng.

Nay gần sáu năm sáu ngày mất nước, ngồi lại đây để kiểm điểm với nhau, tình trạng vật chất, tình trạng tinh thần cũng như tình trạng tâm hồn, để mà rút tỉa kinh nghiệm với nhau, để mà tiếp tục sống cái đời sống mà nhiều chúng ta vẫn còn cho là bất đắc dĩ, cũng vì nội tâm của ta chưa tìm lại được sự bình tĩnh cần thiết hay là, tinh thần chưa thấy thoải mái với đời sống hiện tại.

x

x x

Nay phần lớn chúng ta đã làm dân của Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ, từ với một quá trình lịch sử ngắn ngủi hơn nhiều quốc gia khác, những Hoa Kỳ đã có một lịch sử oai hùng về chiến trận, một quá khứ đầy gấm hoa về nhân đạo. Cái quá khứ này đã giúp đem lại một chính sách thâu nhận và cứu giúp người tị nạn Đông Dương, mà cho đến nay hãy còn được tiếp tục. Nhiều lần trước đây Hoa Kỳ đã mở cửa và ngửa tay đón nhận hàng nhiều trăm ngàn người tị nạn, như năm 1958, Hoa Kỳ đã nhận hàng trăm ngàn người HUNG GIA LỢI, năm 1961, đã đón nhận hàng trăm ngàn người Cuba.

Biết rằng đại đa số người dân Hoa Kỳ không mấy thiên cảm với chính sách đón nhận người tị nạn Đông Dương ở tại Hoa Kỳ như vậy, tuy nhiên những nhà Lập Pháp Hoa Kỳ đã biểu quyết thâu nhận chúng ta, tối nghi đó là những cử chỉ đầy can đảm, hoàn toàn dựa trên tinh thần nhân đạo mà thôi, vì chẳng mấy ai đã đoán được hậu quả của chính sách này sẽ ra thế nào cả.

Quốc Hội Hoa Kỳ đã biểu quyết những ngân khoản khổng lồ để giúp đỡ định cư (tài khóa 75-76 là \$850,000,000 MK).

Ba tháng sau khi người tị nạn đến đất Hoa Kỳ, thống kê cho thấy thành phần có bằng Trung học trở lên rất khả quan, và sau một năm, tính đến tháng 5, năm 1976, việc định cư đã khả quan đến nỗi, Quốc Hội đã có thể cắt giảm bớt những ngân khoản tị nạn so với năm trước và Quốc Hội còn biểu quyết cho phép thâu nhận thêm nhiều người tị nạn đang sống rải rác trên khắp vùng Đông Nam Á châu.

Theo tôi, ba yếu tố chính đã ảnh hưởng rất lớn đến quyết định của những nhà lập pháp Hoa Kỳ :

1. Người Đông Dương đã đem theo họ một nền văn hóa Á Đông vững mạnh : Rất tôn trọng luật pháp,

Bảo vệ gia đình, con cái và cha mẹ, ông bà,

Chăm lo làm việc để nuôi sống gia đình, và con cái thì chăm lo học hành, đỗ đạt.

2. Chỉ sau 3 năm thôi, mặc dầu số người tị nạn đang còn cần sự giúp đỡ của Tiểu Bang và Liên Bang, còn trên 50%, dưới đủ mọi chương trình cứu trợ, người tị nạn đi làm đã đóng góp về thuế má cho xã hội này, đã trở lại gần số ngân khoản dành để giúp đỡ cho chương trình tị nạn.

3. Số người tị nạn có văn bằng cử nhân trở lên chiếm đồ đông trên 7%, tổng số người lớn trên 21 tuổi, và tính ra muốn đào tạo cho được số người này, một xã hội như Hoa Kỳ phải đầu tư vào trên \$4 Tỷ MK mỗi cơ được.

Vì vậy những bản thống kê, những tờ trình, những cuộc điều tra của báo chí đều xác nhận rằng thành phần tị nạn Đông Dương đang góp sức vào sự lớn mạnh của xã hội, chứ không ăn hại xã hội chút nào. Nhiều bài báo đã tránh những so sánh không hay với những thành phần tị nạn khác vì nhiều bằng chứng đã cho thấy hậu quả không mấy đẹp đẻ và khích lệ so với người tị nạn Đông Dương.

x
x x

Trước khi quý vị đọc những bản kê, với nhiều con số dài dòng khó chịu, tôi xin trình bày cách thức nghiên cứu mong rằng sẽ làm quý vị bớt thì giờ tìm hiểu.

Những quy tắc sau đây đã được áp dụng :

1. Mỗi con số đều được tính tròn, tỉ dụ : 21,979 sẽ là 22,000. 38,97% sẽ là 39%. vv....

2. Số trẻ em khi đến Hoa Kỳ đã chiếm gần 50% tổng số người tị nạn như vậy trên dưới 250,000 em. Mặc dầu những năm về sau, còn có nhiều em được sanh ra tại đây, nhưng chúng tôi không tính.

3. Tổng số thuế má chúng ta đã đóng, như là : thuế thổ trạch,

lợi tức, tổng hợp lợi tức, công ty, Đại công ty, tiêu thụ, vvv được gom lại làm một thứ thuế là 30% tính trên lợi tức mà mình thu được.

4. Số trẻ em đã đi làm trong năm thứ 2 là 5%, qua năm thứ 3 là 10% (trên tổng số 250,000 người), có bạn đã cho là hơi lớn hơn thực tế. Tôi có đem bàn với những nhân viên của sở Xã Hội ở LA county và Orange County thì họ bảo nên để nguyên như vậy, là vì rất nhiều em chỉ học có 2 năm là đi làm liền, và cũng có nhiều em đã có văn bằng Đại học khi đến Hoa Kỳ và các em ấy chỉ mất, có khi 1, có khi 2 năm là tốt nghiệp Đại học và đi kiếm việc làm.

5. Hầu như trên số 50,000 gia trên 65 tuổi, đều xin hưởng trợ cấp xã hội.

6. Số đàn ông và phụ nữ không có văn bằng Tú Tài, nếu họ không bị kẹt vì em nhỏ phải trông coi, thì đều kiếm việc làm sau 2 năm. Họ làm những việc như là: Thợ may, làm bếp các quán ăn, Nhà thương, Trường học, làm vệ sinh chợ khách sạn, trường học, giữ trẻ vvv... Một số lớn đàn ông chỉ biết chút ít anh ngữ đã theo học những lớp thợ như là thợ hàn, thợ may, thợ tiện vvv và kiếm việc làm sau 2 năm định cư.

Và sau đây là những bản kê:

Bản I: Thành phần người tị nạn, chia theo tuổi và theo học lực.

Bản II: Thành phần Nam: số người đi làm và lương.

Bản III: Thành phần Nữ và lương.

Bản IV: Trợ cấp cho người già trên 65 tuổi.

- Tổng cộng lợi tức.
- Tổng cộng tiền đã đóng thuế.

Bản V: Phí tổn để đào tạo ra những khoa ban từ Cử nhân trở lên.

Chúng tôi rất tiếc không đủ thời giờ để nghiên cứu sâu rộng hơn, để trình bày cho quý vị khúc chiết hơn. Vấn đề định cư là một kho tàng để tài cho những quý vị muốn luận án tiến sĩ xã hội học hay chính trị học.

Chúng tôi cũng mong rằng còn có nhiều quý vị khác có công và có của để tiếp tục nghiên cứu đến còn biết bao nhiêu vấn đề liên quan đến tị nạn không kém phần quan trọng.

(Ghi chú của BPT/LTCC: Năm bản kê kê trên được thiết lập năm 1981, do đó sẽ được cập nhật và đăng vào các Lá-thủ tới.).

NHỮNG TỒN PHÍ ĐẦU TƯ ĐỂ TẠO RA KHOA BÀN

Muốn tính ra những con số sau đây, chúng tôi đã dựa trên những con số ở Bản I và II, và dựa trên những lời khai của một số người Việt tị nạn tại vùng Los Angeles và Orange county. Những tồn phí để đào tạo ra các khoa bản thì đã dựa trên tài liệu báo chí, nhất là tuần báo US News & World Report. Cách tính sau đây đã bị nhiều bạn chỉ trích, người thì bảo nhiều, người cho rằng ít. Riêng tôi thì nghĩ rằng, con số không mấy quan trọng, quan trọng là ở thái độ, ở tư tưởng.

Tốt Nghiệp Đại Học : (Đã tốt nghiệp khi đến Hoa Kỳ)

Nam : 5,000.

Nữ : 3,000.

Tổng cộng ; 8,000, được chia ra như sau :

- A. 10% = 800 vị (Đã học 9-12 năm Đại học)
Thạc sĩ, Bác sĩ, vvvvvv
- B. 40% = 3,200 vị (Đã học 6-8 năm Đại học)
Cao học.....
- C. 50% = 4,000 vị (Đã học 4-5 năm Đại học)
Cử nhân, vv.....

Muốn đào tạo ra những khoa bản trên đây, chính phủ Hoa Kỳ phải đầu tư một ngân khoản trung bình là :

- A. 800 x \$1,000,000 = \$ 800,000,000.
- B. 3,200 x \$ 500,000 = \$ 1,600,000,000.
- C. 4,000 x \$ 300,000 = \$ 1,200,000,000.
- Tổng cộng : \$ 3,600,000,000.

Lời bổn thêm : Muốn đầu tư vào một phi công tác chiến phản lực, phải mất \$5,000,000 trong vòng 6 năm (4 năm học chữ, và 2 năm học bay, và xữ dụng hoá lực của phi cơ)

Muốn đào tạo một phi hành gia, trong 2 năm phải chi phí khoản trên 10 triệu MK.

Và sau đây tôi xin so sánh những Ngân Khoản đã được Quốc Hội Hoa Kỳ biểu quyết qua những năm từ năm 1975 cho đến năm 1981, và so sánh với những số thuế mà chúng ta đã đóng cho xã hội này :

Năm	Ngân Khoản đã được biểu quyết giúp tị nạn Đồng Dương	Thuế người tị nạn đã đóng từ 76 đến 81
1975	\$850,000,000	Không đăng kê
1976	750,000,000	\$300,000,000
1977	650,000,000	501,060,000
1978	550,000,000	875,480,000
1979	500,000,000	1,174,880,000
1980	450,000,000	1,517,810,000
1981	400,000,000	2,084,690,000.

Lời bổn thêm :

Trên đây chỉ mỗi Ngân quỹ của Liên Bang, phải còn tính thêm Ngân Quỹ của mỗi Tiểu Bang có thể cao bằng 25 đến 35% của Ngân Quỹ của Liên Bang. Vì không có những con số đích xác, cho nên chúng tôi không ghi vào đây.

Xem như trên thì qua đến năm 1978, người tị nạn Đồng Dương đã từ gánh được cái khoản phí tổn để nuôi những đồng hương của họ, vì một lý do nào đó chưa từ tức được.

Nhiều Nghị sĩ và Dân biểu có thiện cảm với người tị nạn đã dần chứng để thuyết phục những đồng nghiệp của họ tiếp tục biểu quyết ngân khoản cho người tị nạn dài dài, cũng vì những tổ trình từ những tiểu bang gửi lên chính phủ đều xét ra có lợi cho người tị nạn Đồng Dương cả.

Từ đó mới nở ra những chương trình ODP vv, đó là chưa nói đến những chương trình khác của Pháp, gọi là Plan Bleu mà cốt ý là làm sao đem những người Đồng Dương còn ở trại tị nạn ở khắp A-Dong mà vì nhiều lý do đã không được nước nào nhận cho vào tị nạn cả. Chương trình của Pháp, vừa nhận đạo vừa để giúp cho những nước Phi châu khan hiếm chuyên viên mà Việt Nam là nước có sẵn chuyên viên rất giỏi có thể đáp ứng sự khan hiếm này. Nhiều nước Phi Châu đã nhờ Việt Nam mà khá lên, như là Senegal, Côte d'Ivoire vv... Cho đến hôm nay, Liên Hiệp Quốc cung bản tán nhiều về chương trình này nhưng chưa thấy được thực hiện.

Để kết thúc bài này, tôi muốn nói lên với quý vị rằng, dĩ nhiên chúng ta đều biết ơn nước bạn Hoa Kỳ đã giúp đỡ chúng ta trong

những năm vừa qua, và cái đó chúng ta nguyện sẽ trả lại
gấp nhiều lần cho cái xã hội này, và chúng ta cũng hứa sẽ đóng
góp những gì tinh hoa của văn hóa chúng ta mà chúng ta có thể đem
lại, để cho cái xã hội hiệp chúng quốc này thêm phần thơm tho và
đẹp đẽ.

Những chúng ta cũng đừng quên rằng chúng ta đã đóng góp rồi và
chúng ta còn đang đóng góp mỗi năm một nhiều hơn, và chúng ta
phải hành diện ở chỗ đó.

Nếu con em chúng ta thành đạt ở tất cả các bậc học, Tiểu, Trung,
Đại học một cách vẻ vang, cái đó không phải tự nhiên mà có, cái đó
là ở trong lối sống của chúng ta, trong văn hóa chúng ta, và chúng
ta đã đem lại từ bên nhà.

Nếu quý vị chưa quên thì tại Việt Nam, xã hội này đã trong người
có học, nhiều hơn là trong người giàu. Và qua gần một thế kỷ sau,
khi người Pháp đến đô hộ Việt Nam, cái tinh thần trong người biết
chữ, các vị khoa bảng vẫn còn mạnh mẽ trong tâm trí người Việt. Nếu
bị mang cái danh từ "trọc phú", hay là danh từ "dân ngu" thì là
một cái khổ tâm nhất đời.

Cái tinh thần trong khoa bảng đã được thể hiện tại Hoa Kỳ này
nhiều hơn cả Việt Nam vì rằng tất cả chúng ta đều mất hết của cải,
phần lớn đến đây với hai bàn tay trắng, hay có có đôi chút thì
cũng chẳng dùng làm gì được, đối với cái lối làm ăn to lớn của
Hoa Kỳ này, vì vậy chúng ta đã dạy bảo cho con em chúng ta, là phải
học cho có nghề thì mới sống được, gọi là đạt được tới cái giới
trung lưu.

Sự thành công của con em chúng ta trong việc học hành đã là đầu
để tranh luận tại nhiều Đại học trên toàn thế xứ Mỹ này.

Tôi thấy rằng sự thành công của chúng ta trong việc định cư là
một bằng chứng với thế giới rằng người Đông Dương đến đây có quyền
kiêu hãnh, và đối với nhiều vị, nếu còn có mặc cảm rằng mình
thiếu nợ cái xứ này rất nhiều, thì tôi xin thưa rằng quý vị có thể
từ và có thể phải "ĐÁNH TAN CÁI MẶC CAM ĐÓ ĐÌ", vì nó ảnh hưởng
rất nhiều đến cử chỉ, đến lối sống và nhất là đến tư tưởng của
quý vị, có thể có hại cho quý vị rất nhiều.

Tôi xin kính chúc quý vị mạnh dạn và may mắn trên sự nghiệp
làm ăn từ do trên xứ sở mới này của quý vị, và tôi xin cảm ơn
quý vị đã chịu khó theo dõi buổi nói chuyện này, trên 2 tiếng
đồng hồ, và cũng xin quý vị chỉ giáo cho, nếu thấy có điều chi
không đúng.

Xin kính chào quý vị.

Nguyễn Phúc Bửu Hạp